TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ ANH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSST
Ngày: 31 – 5 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Toàn

2. Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thạch, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh *tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và điểm cầu trại tạm giam Cầu Đông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2022,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/XXHSST - HS, ngày 16/5/2022 đối với bị cáo:

1. Họ tên: **Dương Văn T**; giới tính: N; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1995, tại xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn TK, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hoá 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ đoàn thể: Không; con ông: Dương Văn Q (Đã chết); con bà: Phạm Thị S, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án: Năm 2015 bị cáo Dương Văn T đã bị Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 44/2015/HS-ST ngày 26/5/2015, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nH1 chưa chấp hành xong phần dân sự và án phí nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Dương Văn T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 29/12/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

2. Họ tên: **Nguyễn Tiến H**; giới tính: N; tên gọi khác: Không

Sinh ngày 27 tháng 9 năm 2003, tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn PT, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; chức vụ đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1967; con bà: Hoàng Thị T2, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị

cáo Nguyễn Tiến H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh từ ngày 07/01/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn T*:* Bà Nguyễn Thị Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

-Bị hại:

- Ông Lê Kiều H1, sinh năm 2002, nơi cư trú: Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

- Ông Trần Quốc B, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

- Bà Đặng Thị H2, sinh năm 1977, nơi cư trú: Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

- Ông Trần Hữu T3, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị S, sinh năm 1965, nơi cư trú: Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Có mặt).

- Bà Lê Thị T4, sinh năm 1969, nơi cư trú: Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Quốc N, sinh năm 2000, nơi cư trú: Thôn TĐ, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn T5; sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn BS, xã KT, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Thanh T6, sinh năm 1967, nơi cư trú: Thôn PT, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 50 ngày 28/12/2021, Dương Văn T đi bộ lên tiệm sửa xe của anh Trần Quốc B (sinh năm 1984, trú tại Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà

Tĩnh) để chơi. Khi đến nơi, T không thấy anh B ở tiệm và trong tiệm có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TAURUS biển kiểm soát 93P1- 257.93 đang cắm chìa khóa ở ổ khóa nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Dương Văn T đi lại mở khóa xe, khởi động máy, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu TAURUS biển kiểm soát 93P1- 257.93 đi đến gặp Nguyễn Tiến H (sinh năm 2003, trú tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) để nhờ Nguyễn Tiến H liên hệ người mua. Khi gặp Nguyễn Tiến H, Dương Văn T nói với H chiếc xe này do T vừa trộm được, vì không biết bán ở đâu nên nhờ H liên hệ người để bán lấy tiền. Mặc dù không hứa hẹn trước nH1 khi biết chiếc xe này là do Dương Văn T trộm cắp mà có thì Nguyễn Tiến H vẫn đồng ý giúp T tiêu thụ chiếc xe này. Nguyễn Tiến H gọi điện thoại liên hệ với anh Nguyễn Văn T5 (sinh năm 1991, trú tại thôn Bắc Sơn, xã Kỳ T3, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) để bán xe (vì trước đây H có quen biết với anh T5 và biết anh T5 có nhu cầu muốn mua lại xe mô tô cũ) nH1 không liên hệ được với anh T5 nên Dương Văn T điều khiể xe vừa trộm được chở Nguyễn Tiến H đến nhà anh T5. Khi gặp Nguyễn Văn T5, Dương Văn T trình bày chiếc xe này là của T, trong quá trình đi làm bị mất giấy tờ nH1 chưa có thời gian làm lại giấy tờ nên muốn bán lại. Vì không biết chiếc xe mô tô nhãn hiệ TAURUS T mang đến bán là do trộm cắp mà có nên Nguyễn Văn T5 đồng ý mua, hai bên thống nhất mua bán với giá 1.500.000 đồng. Sau đó, Nguyễn Văn T5 chở Dương Văn T và Nguyễn Tiến H về nhà của Dương Văn T. Tại đây Nguyễn Văn T5 đưa tiền mua xe 1.500.000 đồng cho Dương Văn T rồi ra về. Sau khi nhận được tiền Dương Văn T chia cho Nguyễn Tiến H 500.000 đồng từ tiền bán được xe để H tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại 1.000.000 đồng Dương Văn T chi tiêu cá nhân hết. Ngày 29/12/2021, sau nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên Dương Văn T đến Công an xã G, huyện K đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá số 03 ngày 04/01/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng huyện Kỳ Anh kết luận: giá trị của xe mô tô nhãn hiệu TAURUS biển kiểm soát 93P1 – 257.93 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Dương Văn T và Nguyễn Tiến H còn khai nhận: Trong khoảng thời gian từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2021, Dương Văn T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô trị giá 11.000.000 đồng, trong đó Dương Văn T một mình thực hiện 01 vụ chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô trị giá 7.000.000 đồng và cùng Nguyễn Tiến H thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô trị giá 4.000.000 đồng, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 20/10/2021, Dương Văn T một mình điều khiển xe đạp điện (xe của bà Phạm Thị S, sinh năm 1968, trú tại Thôn TK, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) đến nhà văn hóa Thôn TG, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để tiêm phòng vắc xin phòng chống COVID-19. Sau khi tiêm xong, T ra về thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius FI biển kiểm soát 38K1- 474.47 của anh Lê Kiều H1 (sinh năm 2002, trú tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) đang để ở bên lề đường, không có người trông coi và chìa khóa xe mô tô đang cắm ở ổ khóa nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. Dương Văn T đi lại chiếc xe, quan

sát không thấy ai nên mở khóa xe, khởi động máy rồi điều khiển xe đi về nhà mình cất giấu, sau đó đi bộ đến nhà văn hóa Thôn TG để đi xe máy điện của mình về nhà. Sau khi trộm cắp được chiếc xe mô tô này, Dương Văn T tháo biển kiểm soát 38K1- 47447 và lắp biển kiểm soát 38K1-064.41 thay thế nhằm tránh bị phát hiện trong quá trình sử dụng. Ngày 21/10/2021, Dương Văn T sử dụng xe mô tô này đi lại thì bị tai nạn tự ngã xe, khiến xe bị hư hỏng nặng. Ngày 22/10/2021, Dương Văn T đưa chiếc xe mô tô này đến tiệm sửa xe của anh Trần Quốc B (sinh năm 1984, trú tại xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) để bán (khi đến Dương Văn T nói với anh B "xe của T, do tai nạn ngã xe nên giấy tờ cũng bị mất"). Tin lời Dương Văn T nên anh Trần Quốc B đã mua chiếc xe này với giá 1.200.000 đồng, Dương Văn T nhận tiền xong rồi đi về, số tiền này T sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Đến chiều cùng ngày bà Phạm Thị S (mẹ của Dương Văn T) nghĩ là xe T mua từ bạn nên đã đến chuộc lại chiếc xe này từ anh B và trả cho anh B 1.200.000 đồng, rồi đưa xe về nhà.

Tại Bản kết luận định giá số 01 ngày 04/01/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng huyện Kỳ Anh kết luận: giá trị của xe mô tô nhãn hiệu Sirius FI biển kiểm soát 38K1- 47447 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào trưa ngày 19/12/2021, Nguyễn Tiến H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 38K1- 448.49 (xe của ông Nguyễn Thanh T6, sinh năm 1967, trú tại Thôn PT, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) đến nhà Dương Văn T để chơi. Tại đây, Dương Văn T rủ Nguyễn Tiến H tối nay đi trộm cắp xe mô tô tại thôn Tân Thắng, xã G, huyện K (T nói cho H biết ở đó có xe mô tô dựng ngoài hiên nhà dễ lấy, T đã quan sát và biết đường đi) Nguyễn Tiến H nghe xong thì đồng ý. Đến khoảng 23 giờ tối cùng ngày, Nguyễn Tiến H điều khiển xe mô tô Sirius biển kiểm soát 38K1- 448.49 chở Dương Văn T đến nhà anh Trần Hữu T3 (sinh năm 1973, trú tại thôn Tân Thắng, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) để quan sát tình hình, nH1 do trời mưa to nên cả hai đi về nhà Dương Văn T. Khoảng 23h30' cùng ngày, sau khi trời tạnh mưa, Nguyễn Tiến H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Dương Văn T đi đến trục đường liên thôn (thuộc thôn Tân Thắng, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) thì H dừng xe lại để T một mình đột nhập vào nhà vợ chồng anh Trần Hữu T3, chị Đặng Thị H2, còn H điều khiển xe mô tô về nhà T chờ. Dương Văn T đột nhập vào nhà vợ chồng anh Trần Hữu T3, chị Đặng Thị H2, tại thềm nhà anh T3, Dương Văn T nhìn thấy có chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen biển kiểm soát 38H9- 1921 nên tiến lại rồi dắt chiếc xe này đi ra ngoài đường, sau đó gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến H đến. Khi H đi đến, T bảo H dùng chìa khóa xe H để mở xe vừa trộm được, H đút chìa khóa vào mở thì mở được, sau đó Dương Văn T điều khiển xe mô tô vừa trộm được, Nguyễn Tiến H điều khiển xe Sirius biển kiểm soát 38K1- 448.49 đi về nhà T. Sáng ngày 20/12/2021, H và T tháo biển số xe vừa trộm được để che giấu hành vi phạm tội, sau đó H về nhà mình. Đến buổi trưa cùng ngày, Dương Văn T đưa chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen vừa trộm cắp được đến tiệm sửa chữa xe của anh Trần Quốc B và gọi điện thoại cho H đến tiệm anh B để bán xe (Do sợ bị nghi ngờ vì lần trước T đã bán một chiếc xe cho anh B nên T đã nói với H nhận chiếc xe này

là của H để đứng ra bán, H đồng ý). Tại đây H nói với anh B chiếc xe này là của H, do quá trình sử dụng bị mất giấy tờ nên muốn bán. Do tin lời H nói là thật nên anh B đồng ý mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen với giá 1.200.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T dùng 200.000 đồng để trả nợ cho B, đưa cho H 350.000 đồng, còn T giữ 650.000 đồng, số tiền này cả T và H sau đó tiêu xài cá nhân hết. Ngày 22/12/2021, Dương Văn T đến tiệm sửa xe của anh B mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen mà trước đó T và H đã bán cho anh B để đi chơi. Sau khi mượn được xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen, Dương Văn T điều khiển đi đến nhà Tô Văn N (sinh năm 2004, trú tại Thôn PT, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) chơi. Sau khi chơi ở nhà N, trên đường về T nảy sinh ý định bán chiếc xe này để lấy tiền nên không đưa xe về trả cho anh B mà điều khiển xe mô tô đi đến quán phế liệu của bà Lê Thị T4 (sinh năm 1969, trú tại Kỳ Giang, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh) để bán xe. Tại đây, T nói với bà T4 chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen là của T, do quá trình sử dụng bị mất giấy tờ nên muốn bán. Do tin lời T nói là thật nên bà T4 đồng ý mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen với giá 1.000.000 đồng. Sau khi bán xong chiếc xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen, Dương Văn T đi về nói với anh Trần Quốc B do xe không có giấy tờ nên đã bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an Thị xã Kỳ Anh thu giữ. Số tiền bán xe được 1.000.000 đồng T sử dụng để tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá số 02 ngày 04/01/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên trong tố tụng huyện Kỳ Anh kết luận: giá trị của xe mô tô WAVE màu xanh đen biển kiểm soát 38H9- 1921 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 4.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và xử lý: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp một số tài sản không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị can, gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, số khung S16S40BY016365, số máy 16SB - 020467 biển kiểm soát 93P1 – 257.93 (đã qua sử dụng), trả lại cho anh Trần Quốc B; 01 chiếc xe mô tô màu trắng đen nhãn hiệu Sirius FI, số khung 1740JY060247, số máy E3T6E392801 (đã qua sử dụng), trả lại cho anh Lê Kiều H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh, có số khung 113380, có số máy 5213583 (đã qua sử dụng), trả lại cho anh Trần Hữu T3. 01 xe máy điện trả lại cho bà Phạm Thị S; 01 xe mô tô YAMAHA Surius BKS 38K-448.49 trả lại cho ông Nguyễn Thanh T6.

Còn đối với: 01 biển kiểm soát số 38K1 – 064.41 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15) cm; 01 biển kiểm soát số 38F8 – 3353 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15)cm, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT- VKSKA ngày 12 tháng 4 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Dương Văn T về

tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Tiến H về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 22 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2021

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Tiến H từ 06 đến 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Tiến H từ 09 đến 12 tháng tù về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt tù của hai tôi, buộc bị cáo Nguyễn Tiến H phải chấp hành hình phạt chung từ 15 đến 21 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát số 38K1 – 064.41 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15) cm; 01 biển kiểm soát số 38F8 – 3353 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15)cm.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước ở Dương Văn T số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng)

Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước ở Nguyễn Tiến H số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng)

- Về án phí: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo: Buộc Nguyễn Tiến H phải nộp 200.000 đồng*(Hai trăm ngàn đồng)* áp phí Hình sự sơ thẩm.

Đối với Dương Văn T là hộ cận nghèo, vì vậy bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Ngọc - Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn T tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như phiên tòa hôm nay, T thành khẩn khai báo, hơn

nữa gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là hộ cận nghèo. Do đó, người bào chữa đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử cho bị cáo được hưởng mức án tù thấp nhất có thể của khung hình phạt để bị cáo có cơ hội thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trong khoảng thời gian từ tháng 10 đến tháng 12 năm 2021, tại địa bàn xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, Dương Văn T và Nguyễn Tiến H đã có hành vi lén lút thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 03 chiếc xe mô tô của anh Lê Kiều H1, anh Trần Quốc B và vợ chồng anh Trần Hữu T3, chị Đặng Thị H2, với tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 16.000.000 đồng. Trong đó: Dương Văn T một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô của anh Lê Kiều H1 và anh Trần Quốc B trị giá 12.000.000 đồng và cùng Nguyễn Tiến H thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô của anh Trần Hữu T3 trị giá 4.000.000 đồng; Nguyễn Tiến H thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản cùng với Dương Văn T, chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô của vợ chồng anh Trần Hữu T3, chị Đặng Thị H2 trị giá 4.000.000 đồng. Sau khi trộm cắp được 03 xe mô tô trên các bị cáo đã đem bán lại cho anh Trần Quốc B và anh Nguyễn Văn Thuần, thu lợi bất chính với tổng số tiền 3.900.000 đồng, trong đó Dương Văn T được hưởng lợi từ việc bán xe mô tô do trộm cắp mà có 3.050.000 đồng, Nguyễn Tiến H được hưởng lợi từ việc bán xe mô tô do trộm cắp mà có 350.000 đồng.

Nguyễn Tiến H mặc dù không hứa hẹn trước với Dương Văn T nH1 khi biết được Dương Văn T nhờ bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu TAURUS biển kiểm soát 93P1- 257.93 thuộc quyền sở hữu của anh Trần Quốc B do Dương Văn T trộm cắp mà có thì Nguyễn Tiến H vẫn đồng ý, rồi trực tiếp liên hệ và đưa chiếc xe này đến bán cho anh Nguyễn Văn Thuần với giá 1.500.000 đồng và được Dương Văn T cho 500.000 đồng từ việc bán xe.

Hành vi của Dương Văn T cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Nguyễn Tiến H cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội*"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[3]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Đối với Dương Văn Thại mặc dù vào năm 2015 bị cáo đã bị Toà án nhân dân huyện Kỳ Anh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 44/2015/HS-ST ngày 26/5/2015, nH1 chưa được xoá án tích mà bị cáo tiếp tục phạm tội mới.

Xét hành vi phạm tội các của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước, các bị cáo không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự, trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trong vụ án này, Dương Văn T vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành tích cực trong các vụ trộm cắp tài sản; Nguyễn Tiến H đồng phạm trong vụ trộm cắp vào ngày 19/12/2021với vai trò là người thực hành tích cực.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Văn T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" và "Tái phạm" quy định tại điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về giảm nhẹ: Cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết "Thành khẩn khai báo" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự; Ngoài ra, Dương Văn T còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ "Đầu thú" và "Gia đình có hoàn cảnh khó khăn là hộ cận nghèo" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, nH1 dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định

Cũng cần áp dụng điêm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối bị cáo Nguyễn Tiến H.

[4]. Đối với các vấn đề liên quan:

Trong vụ án này: Dương Văn T sau khi trộm xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen của anh Trần Hữu T3 đem bán cho anh Trần Quốc B. Ba ngày sau, Dương Văn T đến mượn lại chiếc xe này để đi chơi, trên đường đi chơi về để trả xe cho anh B

thì Dương Văn T đã đem bán chiếc xe này cho chị Lê Thị T4 lấy số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng cá nhân. Theo quy định tại khoản 2 Điều 133 Bộ luật dân sự 2015 quy định:*"Trường hợp tài sản phải đăng ký mà chưa được đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì giao dịch dân sự với người thứ ba bị vô hiệu, trừ trường hợp người thứ ba ngay tình nhận được tài sản này thông qua bán đấu giá tại tổ chức có thẩm quyền hoặc giao dịch với người mà theo bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là chủ sở hữu tài sản nH1 sau đó chủ thể này không phải là chủ sở hữu tài sản do bản án, quyết định bị hủy, sửa."*. Với trường hợp trên của anh Trần Quốc B, tài sản mua bán là mua bán xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen, đây là động sản phải đăng ký quyền sở hữu vì vậy anh B buộc phải biết tài sản có hợp pháp hay không. Việc bên bán giao xe cho anh B mà không có bất kỳ giấy tờ nào chứng minh quyền sở hữu của bên bán mà anh B vẫn chấp nhận việc giao dịch. Trường hợp này anh B không được coi là người thứ ba ngay tình. Do vậy, giao dịch mua bán xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen giữa anh B và bên bán không có hiệu lực pháp luật và bị coi là vô hiệu; Đương nhiên chiếc xe mô tô này không thuộc quyền sở hữu của anh Trần Quốc B và không được pháp luật bảo vệ. Khi khách thể của tội phạm không được pháp luật bảo vệ thì hành vi của Dương Văn T mượn chiếc xe mô tô mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh đen của Trần Quốc B để đi chơi sau đó đem bán lấy tiền để sử dụng vào mục đích cá nhân không đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Tuy nhiên, quá trình xét xử vụ án cần xem xét tính chất hành vi này để đảm bảo tính răn đe đối với bị can Dương Văn T.

Đối với anh Trần Quốc B, chị Lê Thị T4, anh Nguyễn Văn T5 đã có hành vi mua lại những xe mô tô do Dương Văn T và Nguyễn Tiến H trộm cắp tài sản được đưa đến bán nH1 khi mua xe những người này không biết là xe do trộm cắp mà có và cũng không hứa hẹn gì với T và H nên hành vi của Trần Quốc B, chị Lê Thị T4 và anh Nguyễn Văn T5 không cấu thành tội phạm "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" và không đồng phạm với T và H về tội "Trộm cắp tài sản".

Còn đối với bà Phạm Thị S không biết chiếc xe mô tô tô YAMAHA Surius BKS 38K-474.47 do Dương Văn T trộm cắp mà có, nên khi T bán xe này cho anh Trần Quốc B thì bà S đã lên chuộc về với mục đích sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh đã làm rõ và không có căn cứ để xử lý đối với hành vi của bà Phạm Thị S.

Quá trình trộm cắp tài sản Dương Văn T và Nguyễn Tiến H sử dung xe máy điện của bà Phạm Thị S, xe mô tô YAMAHA Surius BKS 38K-448.49 của ông Nguyễn Thanh T6 để phục vụ việc trộm cắp tài sản. Tuy nhiên khi mượn xe T và H không nói cho bà S và ông T6 biết mục đích mượn xe, bà S và ông T6 cũng không được hưởng lợi gì trong việc này nên không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Phạm Thị S, ông Nguyễn Thanh T6 và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh trả lại hai chiếc xe này cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[5]. Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp một số tài sản không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của các bị cáo, gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, số khung S16S40BY016365, số máy 16SB - 020467 biển kiểm soát 93P1 – 257.93 (đã qua sử dụng), trả lại cho anh Trần Quốc B; 01 chiếc xe mô tô màu trắng đen nhãn hiệu Sirius FI, số khung 1740JY060247, số máy E3T6E392801 (đã qua sử dụng), trả lại cho anh Lê Kiều H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu WAVE màu xanh, có số khung 113380, có số máy 5213583 (đã qua sử dụng), trả lại cho anh Trần Hữu T3. 01 xe máy điện trả lại cho bà Phạm Thị S; 01 xe mô tô YAMAHA Surius BKS 38K-448.49 trả lại cho ông Nguyễn Thanh T6, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Hiện nay còn lại: 01 biển kiểm soát số 38K1 – 064.41 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15) cm; 01 biển kiểm soát số 38F8 – 3353 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15)cm. Xét thấy các vật chứng trên là công cụ, phương tiện phạm tội của các bị cáo, do đó cần tịch thu tiêu huỷ các vật chứng nói trên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, gồm: Vợ chồng anh Trần Hữu T3 và chị Đặng Thị H2, anh Trần Quốc B, anh Lê Kiều H1 sau khi nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, gồm: anh Trần Quốc B không yêu cầu Dương Văn T bồi thường số tiền 1.200.000 đồng đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 38H9- 1921 mà trước đó T bán cho anh B sau đó T mượn của anh B rồi đưa đi bán bà T4 mà không trả lại xe cho anh B; bà Lê Thị T4 không yêu cầu Dương Văn T bồi thường số tiền 1.000.000 đồng mà bà T4 đã bỏ ra mua chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 38H9- 1921, anh Nguyễ Văn T5 Không yêu cầu các bị cáo trả lại cho anh số tiền 1.500.000 đồng anh bỏ ra mua xe của các bị cáo, bà Phạm Thị S không yêu cầu Dương Văn T phải trả lại cho bà số tiền 1.200.000đ mà đã bỏ ra chuộc chiếc xe mà T đã trộm của anh Lê Kiều H1 đưa đến bán cho anh Trần Quốc B , nên Hộ đồng xét xử miễn xét

[7]. Biện pháp tư pháp: Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước ở Dương Văn T số tiền 600.000đ và Nguyễn Tiến H 600.000 số tiền này do T và H trộm chiếc xe môtô biển kiểm soát 38H9 – 1921 của anh Trần Hữu T3 vào ngày 19/12/2021 bán cho anh Nguyễn Quốc B mà có.

Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước ở Dương Văn T số tiền 1.000.000đ mà T đã trộm chiếc xe môtô biển kiểm soát 38H9 – 1921 của anh Trần Hữu T3 vào ngày19/12/2021 bán cho anh Nguyễn Quốc B, đến ngày 22/12/2021, Dương Văn T đến tiệm sửa xe của anh B mượn chiếc xe mô tô chiếc xe môtô biển kiểm soát 38H9 – 1921 đến quán phế liệu của bà Lê Thị T4 bán cho bà T4 mà có.

Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước ở Dương Văn T só tiền 1.000.000đ và Nguyễn Tiến H 500.000đ số tiền này do các bị cáo bán chiếc xe biển kiểm soát 93P1- 257.93 trộm của anh Trần Quốc B bán cho anh Nguyễn Văn T5 mà có.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với Dương Văn T là hộ cận nghèo, vì vậy bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Văn T.

Khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến H.

Tuyên bố bị cáo: Dương Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Nguyễn Tiến H phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

Xử phạt Dương Văn T 22 (Hai hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/12/2021

Xử phạt Nguyễn Tiến H 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"

Xử phạt Nguyễn Tiến H 09 (Chín) tháng tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" .

Tổng hợp hình phạt tù của hai tôi, buộc bị cáo Nguyễn Tiến H phải chấp hành hình phạt chung là 15 (Mười Lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 biển kiểm soát số 38K1 – 064.41 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15) cm; 01 biển kiểm soát số 38F8 – 3353 nền màu trắng hình chữ nhật kích thước (20x15)cm.

- Biện pháp tư pháp: Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước ở Dương Văn T số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng)

Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước ở Nguyễn Tiến H số tiền 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng)

- Về án phí: Buộc Nguyễn Tiến H phải nộp 200.000 đồng*(Hai trăm ngàn đồng)* áp phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Hoàng

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT;
-VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- Phòng P10;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.